

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 28 – 02 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Thanh Hà.

+ *Các Hội thẩm Tòa án nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Xuân.

Ông Thái Quang Định.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thắng - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Viết Tâm, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng Đ, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1987 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 6, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc C và bà Bùi Thị N; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/10/2018, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Vũ Thanh T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 3, khu Q, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt.

Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 6, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 1977.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ 8, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Chị **Nguyễn Thị Kim O**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 5, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Anh **Ngô Thanh P**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 28/10/2018 tại Km77+800 Quốc lộ 18 thuộc khu C, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang Đỗ Hoàng Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Đ 01 chiếc điện thoại di động màu đen không rõ nhãn hiệu, 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato, biển kiểm soát 14A – 287.77, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và số tiền 39.250.000đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết luận giám định số 680/GĐMT ngày 30/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Hoàng Đ là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng **0,851g** (không phải tám năm một gam).

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSUB ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng Đ tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hoàng Đ khai: Khoảng 16 giờ ngày 26/10/2018, Đ gặp và nói chuyện với người bạn tên là V ở quán nước thuộc khu C, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây Đ nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đặt vấn đề nhờ V mua hộ 1.000.000đồng ma túy đá thì V đồng ý. Đ đưa tiền cho V thì thấy V gọi điện thoại và đi ra khỏi quán nước gặp một người (Đ không biết là ai), sau đó V đi vào đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, Đ nhận và xác định là ma túy cần mua rồi cất vào túi quần, sau đó về nhà. Khoảng 19 giờ ngày 28/10/2018, Đ mượn xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato của em họ là Vũ Thanh T để đi Hạ Long sinh nhật bạn, khi đi Đ mang theo túi ma túy V mua hộ hôm trước đó cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và rủ bạn là chị Nguyễn Thị Kim O và anh Ngô Thanh P đi cùng nhưng không nói cho O và P biết việc cất giấu ma túy trong người. Khi Đ điều khiển xe ô tô chở O và P đến Km 77+800 quốc lộ 18 thuộc khu C, phường Y, thì bị tổ công tác phương án 12 – Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng là ma túy Đ tàng trữ, đồng thời tạm giữ tài sản và giấy tờ có liên quan như đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Thanh T khai với nội dung chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 14A-287.xx thuộc quyền sở hữu của anh T, anh T không biết Đ tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại anh T xe ô tô và các giấy tờ có liên quan cho anh T, nay anh không có đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị T khai với nội dung số tiền 39.250.000đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) mà Cơ quan Công an tạm giữ của bị cáo Đ là tài sản chung của bị cáo Đ và chị T, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên chị T đề nghị trả lại chị T và bị cáo Đ.

Người chứng kiến là anh Phạm Văn L, chị Nguyễn Thị Kim O và anh Ngô Thanh P vắng mặt tại phiên tòa những có lời khai có trong hồ sơ được chứng kiến lực lượng công an bắt quả tang Đỗ Hoàng Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của những người chứng kiến nêu trên phù hợp với lời khai của bị cáo Đỗ Hoàng Đ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Đ từ 18 đến 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/10/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 680/GĐMT bên trong có 0,79 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Đ số tiền 39.250.000đồng

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Tổ công tác Phương án 12 – Công an tỉnh Quảng Ninh, của Cơ quan điều tra Công an thành phố U, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Hoàng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định... Những chứng cứ trên đã làm rõ thực tế khách quan về thời gian, địa điểm cũng như quá trình thực hiện tội phạm của bị cáo. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 28/10/2018 tại Km77+800 Quốc lộ 18 thuộc khu C, phường Yên T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Hoàng Đ có hành vi tàng trữ trái phép **0,851g** (không phải tám năm một gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tính răn đe, giáo dục.

- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, bị cáo Đỗ Hoàng Đ còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có tài sản và thu nhập nên cần thiết phạt bị cáo khoản tiền sung ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 14A-287.xx và các giấy tờ kèm theo xe thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Thanh T, anh T không biết Đ tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ kèm theo xe cho anh Vũ Thanh T nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, vỏ màu đen, bên trong có sim số 0979.909.686 và 0382.984.713 thu giữ của bị cáo Đ không liên

quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 39.250.000đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, đây là tài sản chung của bị cáo Đ và vợ bị cáo là chị Vũ Thị T nên tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Hoàng Đ và chị Vũ Thị T.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với chị Nguyễn Thị Kim O và anh Ngô Thanh P không biết Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với đối tượng tên là V mua ma túy hộ Đ và đối tượng đưa ma túy cho V, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Hoàng Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hoàng Đ** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: **Đỗ Hoàng Đ 15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28 tháng 10 năm 2018.

2. Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo **Đỗ Hoàng Đ 5.000.000đồng** (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong số 680/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn.

- Trả lại bị cáo Đỗ Hoàng Đ và chị Vũ Thị T số tiền 39.250.000đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng và bảng thống kê tiền tang vật ngày 15 tháng 01 năm 2019 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

4. Ân phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Đỗ Hoàng Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Đỗ Hoàng Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị T, anh Vũ Thanh T, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 02 năm 2019).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TP Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Thanh Hà

